

Số : 1804/STTTT-BCVT

Về triển khai thực hiện Chỉ thị 95/CT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông và các quy định pháp luật trong cung cấp dịch vụ bưu chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 11 năm 2016

Kính gửi: Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính.

Ngày 25/11/2016, Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Chỉ thị số 95/CT-BTTTT về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính. Để đảm bảo việc triển khai thực hiện chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông được nghiêm túc, đầy đủ, và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bưu chính tại Thành phố Hồ Chí Minh. Sở Thông tin và Truyền thông yêu cầu các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính:

1. Thực hiện đúng, đầy đủ và nghiêm túc các nội dung quy định tại Mục 2, Chỉ thị 95/CT-BTTTT ngày 25/11/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông (*đính kèm Phụ lục 1*).

2. Thực hiện rà soát, kiểm tra, bổ sung, chấn chỉnh các quy định về giấy phép kinh doanh dịch vụ bưu chính; các quy định về quy trình, nghiệp vụ liên quan đến việc cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính theo đúng các quy định pháp luật về bưu chính, trong đó, tập trung vào các nội dung sau:

a. Thực hiện các quy định về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính:

- Niêm yết công khai, đầy đủ các thông tin sau tại điểm giao dịch: Bảng công bố chất lượng dịch vụ, mức bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật về bưu chính; Danh mục vật phẩm, hàng hoá không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính; Bảng giá cước được ban hành và áp dụng đã thực hiện thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Hợp đồng/chứng từ cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính phải sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, phải đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 9, Luật Bưu chính; Trên hợp đồng hoặc chứng từ phải thể hiện đầy đủ, chính xác dấu ngày hoặc thông tin về thời gian, địa điểm chấp nhận bưu gửi.

- Rà soát công tác đào tạo, hướng dẫn quy trình nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý, giao dịch viên trong nội bộ doanh nghiệp. Đảm bảo 100% nhân viên phải thực hiện đúng, đầy đủ các quy trình nghiệp vụ từ khâu chấp nhận đến khâu khai thác, vận chuyển và phát đúng theo quy định tại Điều 11, Luật Bưu chính.

b. Thực hiện các quy định về giấy phép đầu tư, kinh doanh dịch vụ bưu chính:

- Rà soát các nội dung về Tên Doanh nghiệp, Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Địa chỉ trụ sở chính, Phạm vi cung ứng dịch vụ... đảm bảo không bị bôi xoá, sửa chữa, thay đổi so với giấy phép bưu chính, văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính đã được cấp;

- Trường hợp có thay đổi liên quan đến giấy phép bưu chính, văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính đơn vị phải tiến hành thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về Bưu chính là Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Sở Thông tin và Truyền thông.

c. Thực hiện quy định chế độ báo cáo:

Tiến hành báo cáo đúng, đầy đủ kết quả hoạt động kinh doanh dịch vụ bưu chính cho Sở Thông tin và Truyền thông theo định kỳ và theo mẫu biểu được quy định tại Thông tư số 24/2009/TT-BTTTT ngày 23/7/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông (*đính kèm Phụ lục 2*).

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các đơn vị - doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính nhanh chóng triển khai thực hiện các nội dung hướng dẫn nêu trên. Báo cáo kết quả thực hiện bằng văn bản gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 10/01/2017 qua mạng bưu chính. Sau thời gian nêu trên, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm của đơn vị (nếu có)./*Lê Quốc Cường*

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- BGĐ;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, BCVT (NN,)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Quốc Cường



Phụ lục 1

(Đính kèm công văn số 4104/STTTT-BCTVT ngày 15 tháng 12 năm 2016)

Mục 2, Chỉ thị 95/CT-BTTT ngày 25/11/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường công tác bảo đảm an toàn an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính)

Các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính có trách nhiệm

- Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, những khuyến cáo cần thiết của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các quy trình kỹ thuật, biện pháp nghiệp vụ về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng dịch vụ bưu chính.

- Ban hành các quy định cụ thể về công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính; thường xuyên rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính cho phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình mới.

- Nâng cao nhận thức công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính của toàn thể cán bộ quản lý và nhân viên trong doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác đào tạo, phổ biến, quán triệt đến các bộ phận và người lao động trong doanh nghiệp việc cấm gửi, chấp nhận, vận chuyển và phát bưu gửi có nội dung kích động, gây mất an ninh, phá hoại đoàn kết dân tộc, chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cấm gửi, chấp nhận, vận chuyển và phát bưu gửi chứa vũ khí, vật, chất gây nổ, chất độc, chất phóng xạ, ma túy, vi trùng dịch bệnh nhằm khủng bố, xâm hại tính mạng, tài sản công dân, gây mất trật tự, an toàn xã hội; cấm gửi, chấp nhận, vận chuyển và phát bưu gửi chứa văn hóa phẩm trái đạo đức xã hội, trái thuần phong mỹ tục của Việt Nam và các vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính khác theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về các hành vi bị cấm trong cung ứng, sử dụng dịch vụ bưu chính, danh mục vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính và các quy định về điều kiện cung ứng dịch vụ bưu chính cho người sử dụng dịch vụ bưu chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội dung gói, kiện hàng hóa trước khi chấp nhận bưu gửi nhằm đề phòng nguy cơ kẻ xấu lợi dụng để gửi vật phẩm, hàng hóa bị cấm gửi, chấp nhận, vận chuyển và phát qua mạng bưu chính.

- Đinh chỉ vận chuyển, phát bưu gửi vi phạm quy định về vật phẩm, hàng hóa không được gửi, chấp nhận, vận chuyển qua mạng bưu chính và thông báo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ nhằm bảo đảm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội./.

Phụ lục 2

(Đính kèm công văn số 18.04/STTTT-BCHVT ngày 15 tháng 12 năm 2016
Biểu 04/CS về Báo cáo hoạt động bưu chính, chuyển phát trên địa bàn)

<Tên doanh nghiệp/ chi nhánh>

<Mã số Thuê>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

**HOẠT ĐỘNG BƯU CHÍNH, CHUYỂN PHÁT
TRÊN ĐỊA BÀN**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 24/2009/TT-BTTTT)

BIỂU 04/CS

Ngày nhận: Báo cáo
Quý: Ngày 15 tháng
sau. Báo cáo Năm:
ngày 15/3 năm sau.

Kỳ báo cáo: <Q> ... /20...

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

1. Sản lượng dịch vụ cung cấp (BÁO CÁO QUÝ, NĂM)

Mã số	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phát sinh trong kỳ	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ báo cáo	Ghi chú
A	B	1	2	3	4
1.1	Bưu phẩm thường đi trong nước	Kg			
1.2	Bưu phẩm thường đi quốc tế	Kg			
1.3	Bưu phẩm thường từ liên tỉnh, quốc tế đến	Kg			
1.4	Bưu kiện thường đi trong nước	Cái			
1.5		Kg			
1.6	Bưu kiện thường đi quốc tế	Cái			
1.7		Kg			
1.8	Bưu kiện thường từ liên tỉnh, quốc tế đến	Cái			
1.9		Kg			
1.10	Bưu gửi, hàng gửi chuyển phát nhanh (CPN) các loại đi trong nước	Cái			
1.11		Kg			
1.12	Bưu gửi, hàng gửi chuyển phát nhanh (CPN) các loại đi quốc tế	Cái			
1.13		Kg			
1.14	Bưu gửi, hàng gửi chuyển phát nhanh (CPN) các loại đến	Cái			
1.15		Kg			
1.16	Thư, điện chuyển tiền đi trong nước	Cái, bút			
1.17	Số tiền chuyển	Tr. đồng			

1.18	Thư, điện chuyển tiền liên tỉnh, quốc tế đến	Cái, bức			
1.19	Số tiền chuyển	Tr. đồng			
1.20	Thư, điện chuyển tiền đi quốc tế	Cái, bức			
1.21	Số tiền chuyển	Tr. đồng			
	Phát hành (chuyển phát) báo, tạp chí				
1.22	Báo, tạp chí trung ương	1000 tờ, cuốn			
1.23	Báo, tạp chí địa phương	1000 tờ, cuốn			
1.24	Báo, tạp chí nhập khẩu	1000 tờ, cuốn			
1.25	Báo, tạp chí loại khác	1000 tờ, cuốn			

2. Doanh thu, chi phí, nộp ngân sách từ hoạt động bưu chính, chuyển phát ^(BAO CAO QUY, NĂM)
(đơn vị tính: Triệu đồng)

Mã số	Chỉ tiêu	Số do doanh nghiệp tự hạch toán	Số do cơ quan Thuế xác định		
		A	B	1	2
2.1	Tổng doanh thu phát sinh				
2.2	Tổng số các khoản đã nộp ngân sách địa phương				
2.3	Tổng giá trị đầu tư thực hiện				

3. Hạ tầng, nhân lực và trang thiết bị ^(BÁO CÁO NĂM)

Mã số	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tăng	Số giảm	Số có đến cuối kỳ báo cáo	Ghi chú			
			A	B	C	1	2	3	4
3.1	Tổng số điểm giao dịch có người phục vụ Chia ra	Điểm							
3.2	Số lượng bưu cục (post office)	Điểm							
3.3	Số lượng điểm Bưu điện văn hoá xã	Điểm							
3.4	Số lượng đại lý bưu chính, chuyển phát	Điểm							
3.5	Số lượng thùng thư công cộng độc lập	Thùng thư							
3.6	Số lượng thuê bao hộp thư bưu chính	Thuê bao							
3.7	Số lượng ô tô vận chuyển chuyên dụng	Ô tô							
3.8	Số lượng xe máy vận chuyển chuyên dụng	Xe máy							

(Mã số 3.1 = 3.2+3.3+3.4)

3.9	Số lượng phương tiện vận chuyển chuyên dụng loại khác	...				Ghi rõ loại phương tiện
3.10	Tổng số lao động	Người				

Ghi chú: Chỉ tiêu 3.10 chỉ lấy số người có ký hợp đồng lao động với doanh nghiệp, các thành viên trong hội đồng quản trị, điều hành doanh nghiệp (nếu có).

4. Chất lượng dịch vụ (BÁO CÁO NĂM)

Mã số	Chỉ tiêu	Số lượng	Ghi chú
A	B	1	2
4.1	Tỷ lệ % bưu gửi, hàng gửi đạt chỉ tiêu thời gian chuyển phát toàn trình do doanh nghiệp công bố		
4.2	Tỷ lệ % bưu gửi, hàng gửi đạt chỉ tiêu về độ an toàn do doanh nghiệp công bố.		
4.3	Số lượng các vụ khiếu nại của khách hàng phát sinh trong kỳ (nếu có)		
4.4	Số vụ đã được giải quyết trong kỳ		
4.5	Tổng số tiền đã bồi thường cho khách hàng trong kỳ (nếu có). Đơn vị tính: Triệu đồng		

5. Những vướng mắc gặp phải trong quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn (BÁO CÁO KHI CÓ PHÁT SINH)

6. Đề xuất kiến nghị (BÁO CÁO KHI CÓ PHÁT SINH)

7. Dự kiến mức tăng trưởng năm sau (sản lượng dịch vụ, doanh thu, nộp ngân sách) (BÁO CÁO NĂM)

..... ngày ... tháng ... năm 20....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số ĐT cố định

Số ĐT di động

Hộp thư điện tử